Người ký: Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh
Cơ quan: Tỉnh Tây Ninh
Thời gian ký: 07.07.2020 09:22:56 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 225 /BC-UBND	*Tây Ninh, ngày 06 tháng 7 năm 2020*

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2016-2020 và dự kiến kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 - nguồn vốn NSNN

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Căn cứ Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 20 tháng 7 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và thực hiện Công văn số 5743/KH-TH ngày 14 tháng 8 năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2021-2025, Ủy ban Nhân dân tỉnh Tây Ninh báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 nguồn vốn NSNN và dự kiến kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn NSNN trên địa bàn tỉnh như sau:

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN 05 NĂM 2016-2020

I. Kế hoạch vốn trung ương hỗ trợ giai đoạn 2016-2020 đã được cấp có thẩm quyền phân bổ

Căn cứ các Quyết định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư: số 572/QĐ-BKHĐT ngày 20/4/2017 về việc giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020, số 1178/QĐ-BKHĐT ngày 29/8/2017 về việc giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước (bao gồm vốn TPCP) giai đoạn 2016-2020 (đợt 2), số 1291/QĐ-BKHĐT ngày 30/8/2019 về việc điều chỉnh và giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2016-2020 và năm 2019 (đợt 3) và số 1746/QĐ-BKHĐT ngày 07/11/2019 về việc giao kế hoạch đầu tư trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2016-2020 và năm 2019 (đợt 4);

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 303/QĐ-TTg ngày 21/3/2019 về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2016-2020 và sử dụng dự phòng 10% vốn nước ngoài tại Bộ, ngành và địa phương và số 1707/QĐ-TTg ngày 02/12/2019 về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2016-2020; giao, điều chỉnh nội bộ kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương năm 2019 (đợt 5);

Căn cứ Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm

2016 – 2020 nguồn vốn ngân sách tỉnh và các Nghị quyết sửa đổi, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2016 – 2020 nguồn vốn ngân sách tỉnh;

Theo đó, tổng các nguồn vốn đầu tư công giai đoạn 2016 – 2020 là 15.586,704 tỷ đồng, cụ thể:

- Ngân sách địa phương: 12.823,16 tỷ đồng, trong đó:

+ Ngân sách cấp tỉnh: 11.555,223 tỷ đồng (vốn trong nước 11.408,923 tỷ đồng và vốn nước ngoài 146,3 tỷ đồng),

+ Ngân sách cấp huyện: 1.267,937 tỷ đồng.

- Ngân sách trung ương: 2.099,344 tỷ đồng (vốn trong nước 1.199,810 tỷ đồng và vốn nước ngoài 899,534 tỷ đồng).

- Nguồn Trái phiếu chính phủ: 664,200 tỷ đồng.

(Đính kèm Biểu số 1)

II. Tình hình phân bổ và thực hiện kế hoạch vốn trung ương hỗ trợ hàng năm giai đoạn 2016-2020

1. Nguồn NSTW hỗ trợ mục tiêu - vốn trong nước:

Kế hoạch vốn là 1.199,810 tỷ đồng, ước giải ngân đến hết năm 2020 là 1.170,32 tỷ đồng, đạt 97,55% kế hoạch. Trong đó:

1.1. Hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg:

Kế hoạch vốn đã giao năm 2018 là 25,524 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch trung hạn 2016-2020 đã được cấp thẩm quyền phê duyệt. Do số lượng nhà ở thực tế có thay đổi so với Quyết định phê duyệt ban đầu, tỉnh chỉ có nhu cầu sử dụng 11.034 triệu đồng để hoàn trả lại phần vốn ngân sách tỉnh đã ứng trước cho ngân sách trung ương thực hiện Đề án và nộp trả về ngân sách Trung ương là 14.490 triệu đồng (Quyết định số 836/QĐ-UBND ngày 23/4/2020). Đối với phần vốn 11.034 triệu đồng ngân sách tỉnh đã ứng trước cho ngân sách trung ương, tỉnh sẽ thu hồi về ngân sách địa phương theo quy định.

1.2. Chương trình mục tiêu

Tổng kế hoạch vốn đã giao hàng năm giai đoạn 2016-2020 là 725,66 tỷ đồng, dự kiến giải ngân 718,15 tỷ đồng, đạt 98,97 % kế hoạch. Cụ thể:

- Năm 2016: kế hoạch vốn được giao là 77,7 tỷ đồng/05 chương trình (06 dự án chuyển tiếp, dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2016-2020), giải ngân 77,19 tỷ đồng, đạt 99,26% kế hoạch, bao gồm:

(1) Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội các vùng: kế hoạch vốn được giao là 61,7 tỷ đồng/02 dự án chuyển tiếp (dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2016-2020), giải ngân 61,445 tỷ đồng, đạt 99,59% kế hoạch.

(2) Chương trình mục tiêu đầu tư phát triển lâm nghiệp bền vững: kế hoạch vốn được giao là 3 tỷ đồng thực hiện đề án Phát triển và bảo vệ rừng (gồm 04 dự án thành phần, dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2016-2020), giải ngân 2,778 tỷ đồng, đạt 90,24% kế hoạch.

(3) Chương trình mục tiêu đầu tư hệ thống y tế địa phương: kế hoạch vốn được giao là 6 tỷ đồng/01 dự án chuyển tiếp (dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2016-2020), giải ngân 5,967 tỷ đồng, đạt 99,45% kế hoạch.

(4) Chương trình mục tiêu phát triển hạ tầng du lịch: kế hoạch vốn được giao là 2 tỷ đồng/01 dự án chuyển tiếp (dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2016-2020), giải ngân 2 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch.

(5) Chương trình mục tiêu đầu tư hạ tầng khu kinh tế cửa khẩu: kế hoạch vốn được giao là 5 tỷ đồng/01 dự án chuyển tiếp (dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2016-2020), giải ngân 5 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch.

- **Năm 2017**: kế hoạch vốn được giao là 42,23 tỷ đồng đầu tư Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội các vùng (01 dự án chuyển tiếp, dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2016-2020), giải ngân 42,23 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch.

- **Năm 2018**: kế hoạch vốn được giao là 126 tỷ đồng/03 chương trình (01 dự án chuyển tiếp, dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2016-2020; 04 dự án khởi công mới, dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2016-2020 và 01 dự án hoàn ứng), giải ngân 119 tỷ đồng, đạt 94,45% kế hoạch, bao gồm:

(1) Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội các vùng: kế hoạch vốn được giao là 104 tỷ đồng/04 dự án (01 dự án chuyển tiếp, dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2016-2020; 03 dự án khởi công mới, dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2016-2020), giải ngân 104 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch.

(2) Chương trình mục tiêu đầu tư hệ thống y tế địa phương: kế hoạch vốn được giao là 15 tỷ đồng/01 dự án khởi công mới (dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2016-2020), giải ngân 15 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch.

(3) Chương trình mục tiêu phát triển phát triển văn hóa: kế hoạch vốn được giao là 7 tỷ đồng/01 dự án hoàn ứng; do dự án đã được tỉnh sử dụng nguồn ngân sách địa phương hoàn ứng (quyết toán ngân sách địa phương năm 2010) nên đã đề xuất trung ương cho phép điều chuyển vốn sang dự án khác có nhu cầu (Công văn số 1910/UBND-KTTC ngày 05/9/2019 v/v điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2016-2020 và năm 2018 nguồn vốn NSTW đối với dự án Trung tâm truyền hình, tỉnh Tây Ninh).

- **Năm 2019**: kế hoạch vốn được giao là 153,83 tỷ đồng/03 chương trình (05 dự án chuyển tiếp, dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2016-2020; 03 dự án khởi công mới, dự kiến hoàn thành sau năm 2020), giải ngân 153,83 tỷ đồng, bao gồm:

(1) Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội các vùng: kế hoạch vốn được giao là 132,37 tỷ đồng/06 dự án (04 dự án chuyển tiếp, dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2016-2020; 03 dự án khởi công mới, dự kiến hoàn thành sau năm 2020), giải ngân 132,37 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch.

(2) Chương trình mục tiêu đầu tư hệ thống y tế địa phương: kế hoạch vốn được giao là 11,46 tỷ đồng/01 dự án chuyển tiếp (dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2016-2020), giải ngân 11,46 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch.

(3) Chương trình mục tiêu quốc phòng, an ninh trên địa bàn trọng điểm: kế hoạch vốn được giao là 10 tỷ đồng/01 dự án dự án khởi công mới (dự kiến hoàn thành sau năm 2020), giải ngân 9,991 tỷ đồng, đạt 99,91% kế hoạch.

- **Năm 2020**: kế hoạch vốn được giao là 325,9 tỷ đồng/04 chương trình (02 dự án hoàn ứng; 03 dự án chuyển tiếp, dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2016-2020; 02 dự án chuyển tiếp, dự kiến hoàn thành sau năm 2020; 01 dự án khởi công mới, dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2016-2020; 01 dự án cấp bách khởi công mới, dự kiến hoàn thành sau năm 2020), dự kiến giải ngân 325,9 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch, bao gồm:

(1) Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội các vùng: kế hoạch vốn được giao là 253,382 tỷ đồng/06 dự án (02 dự án hoàn ứng; 03 dự án chuyển tiếp, dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2016-2020; 02 dự án chuyển tiếp, dự kiến hoàn thành sau năm 2020), dự kiến giải ngân 253,382 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch.

(2) Chương trình mục tiêu đầu tư hệ thống y tế địa phương: kế hoạch vốn được giao là 24,518 tỷ đồng/01 dự án chuyển tiếp (dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2016-2020), dự kiến giải ngân 24,518 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch.

(3) Chương trình mục tiêu phát triển hệ thống trợ giúp xã hội: kế hoạch vốn được giao là 18 tỷ đồng/01 dự án khởi công mới (dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2016-2020), dự kiến giải ngân 18 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch.

(4) Chương trình mục tiêu chống sạt lở đê điều xung yếu: kế hoạch vốn được giao là 30 tỷ đồng/01 dự án khởi công mới (dự kiến hoàn thành sau năm 2020), dự kiến giải ngân 18 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch.

(Đính kèm Biểu số 5)

1.3. Chương trình mục tiêu quốc gia:

Tổng kế hoạch vốn hàng năm giai đoạn 2016-2020 đã giao là 448,626 tỷ đồng (CTMTQG Xây dựng NTM là 368,4 tỷ đồng và CTMTQG Giảm nghèo bền vững là 80,226 tỷ đồng), dự kiến giải ngân 441,136 tỷ đồng, đạt 98,33% kế hoạch, cụ thể:

- CTMTQG Xây dựng NTM: kế hoạch vốn hàng năm giai đoạn 2016-2020 đã giao là đã giao là 368,4 tỷ đồng, dự kiến giải ngân 364,081 tỷ đồng, đạt 98,83% kế hoạch.

- CTMTQG Giảm nghèo bền vững: kế hoạch vốn hàng năm giai đoạn 2016-2020 đã giao là 80,226 tỷ đồng, dự kiến giải ngân 77,055 tỷ đồng, đạt 96% kế hoạch.

(Đính kèm Biểu số 11)

2. Nguồn NSTW hỗ trợ mục tiêu - vốn nước ngoài:

Kế hoạch vốn là 899,534 tỷ đồng/05 dự án (01 dự án chuyển tiếp, dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2016-2020; 02 dự án khởi công mới, dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2016-2020, 02 dự án khởi công mới, dự kiến hoàn thành sau năm 2020), giải ngân 688,362 tỷ đồng, đạt 76,53% kế hoạch. Trong đó:

- Năm 2016: kế hoạch vốn được giao là 91,123 tỷ đồng/01 dự án chuyển tiếp (dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2016-2020), giải ngân 21,001 tỷ đồng, đạt 23,05% kế hoạch.

- Năm 2017: kế hoạch vốn được giao là 80,539 tỷ đồng/01 dự án chuyển tiếp (dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2016-2020), giải ngân 80,507 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch.

- Năm 2018: kế hoạch vốn được giao là 430,259 tỷ đồng/03 dự án (02 dự án chuyển tiếp, dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2016-2020; 01 dự án khởi công mới, dự kiến hoàn thành sau năm 2020), giải ngân 296,564 tỷ đồng, đạt 68,93% kế hoạch.

- Năm 2019: kế hoạch vốn được giao là 105,613 tỷ đồng/03 chương trình (02 dự án chuyển tiếp, dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2016-2020; 01 dự án chuyển tiếp, dự kiến hoàn thành sau năm 2020), giải ngân 98,290 tỷ đồng, đạt 93,07% kế hoạch.

- Năm 2020: kế hoạch vốn được giao là 192 tỷ đồng/03 dự án (01 dự án chuyển tiếp, dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2016-2020; 01 dự án chuyển tiếp, dự kiến hoàn thành sau năm 2020, 01 dự án khởi công mới, dự kiến hoàn thành sau năm 2020), dự kiến giải ngân 192 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch.

(Đính kèm Biểu số 6)

3. Nguồn TPCP:

Kế hoạch vốn là 664,20 tỷ đồng/03 dự án, đề án, chương trình, giải ngân 662,807 tỷ đồng, đạt 99,79% kế hoạch. Trong đó:

- Năm 2016: kế hoạch vốn được giao là 36 tỷ đồng cho chương trình MTQG Xây dựng Nông thôn mới, giải ngân 34,774 tỷ đồng, đạt 96,60% kế hoạch.

- Năm 2017: kế hoạch vốn được giao là 43,2 tỷ đồng đầu tư đề án Kiên cố hóa trường lớp học mầm non, tiểu học cho vùng đồng bào dân tộc, vùng sâu, vùng xa giai đoạn 2017-2020 (hoàn thành trong giai đoạn 2016-2020), đến 31/12/2019 giải ngân 43,033 tỷ đồng, đạt 99,62% kế hoạch.

- Năm 2018: kế hoạch vốn được giao là 418,55 tỷ đồng đầu tư dự án Tưới tiêu cho khu vực phía Tây sông Vàm Cỏ Đông tỉnh Tây Ninh (dự án khởi công mới, dự kiến hoàn thành sau năm 2020), giải ngân 418,55 tỷ đồng (đến 31/12/2019).

- Năm 2019: kế hoạch vốn được giao là 100 tỷ đồng đầu tư dự án Tưới tiêu cho khu vực phía Tây sông Vàm Cỏ Đông tỉnh Tây Ninh (01 dự án chuyển tiếp, dự kiến hoàn thành sau năm 2020), giải ngân 100 tỷ đồng.

- Năm 2020: kế hoạch vốn được giao là 66,45 tỷ đồng đầu tư dự án Tưới tiêu cho khu vực phía Tây sông Vàm Cỏ Đông tỉnh Tây Ninh (01 dự án chuyển tiếp, dự kiến hoàn thành sau năm 2020), dự kiến giải ngân 66,45 tỷ đồng.

(Đính kèm Biểu số 13)

III. Tình hình nợ đọng XDCB

Tính đến ngày 31/12/2020, ngân sách địa phương không còn nợ đọng XDCB, chỉ còn nợ nguồn ngân sách Trung ương là 1,408 tỷ đồng/01 dự án - Thủy lợi phục vụ tưới mía Thành Long Tây Ninh (do Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn quản lý).

(Đính kèm Phụ lục 2)

IV. Tình hình huy động và thực hiện các dự án đầu tư theo hình thức BOT, BTO, BT

Mặc dù tỉnh đã thực hiện việc công bố 10 dự án (gồm 01 dự án giao thông và 09 dự án hạ tầng kỹ thuật đô thị) dự kiến kêu gọi đầu tư theo hình thức PPP trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định, tuy nhiên đến nay vẫn chưa có dự án nào được nhà đầu tư quan tâm. Vì vậy, để phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh dự án Nâng cấp, mở rộng ĐT.782 - ĐT.784 – ĐT.793 – ĐT.792 (từ ngã ba tuyến tránh QL22 đến cửa khẩu Chàng Riệc) thuộc lĩnh vực giao thông với quy mô 92,289 km BTN, tổng mức đầu tư là 1.867,28 tỷ đồng đã được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách tỉnh. Còn lại 09 dự án hạ tầng kỹ thuật đô thị chưa thực hiện.

V. Các kết quả đầu tư phát triển toàn xã hội giai đoạn 2016-2020 đã đạt được

- Mặc dù ngân sách tỉnh còn nhiều khó khăn, nhưng tỉnh đã tập trung nguồn lực để đầu tư phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông, trên cơ sở thực hiện các giải pháp về: Khai thác các nguồn thu, cơ cấu lại nguồn chi, tập trung vốn cho đầu tư hạ tầng kỹ thuật, nhất là hạ tầng giao thông; đầu tư theo đúng quy hoạch được duyệt, phù hợp với khả năng nguồn vốn đầu tư; nâng cao chất lượng công tác quy hoạch; rà soát, sửa đổi, ban hành kịp thời các văn bản quản lý về đầu tư và xây dựng; tăng cường công tác chuẩn bị đầu tư, thẩm định, phê duyệt dự án và đấu thầu; khuyến khích phát triển lực lượng tư vấn; tăng cường công tác theo dõi, đánh giá, kiểm tra, thanh tra; tăng cường phân cấp trong công tác theo dõi, đánh giá, kiểm tra, giám sát trong quản lý đầu tư xây dựng cơ bản; áp dụng nghiêm ngặt các chế tài trong giám sát thi công, nghiệm thu, thanh quyết toán công trình. Do vậy, đã tạo sự chuyển biến tích cực trong tất cả các lĩnh vực quan trọng của xã hội: giao thông, cơ sở hạ tầng, thủy lợi, y tế, giáo dục..., góp phần không nhỏ vào sự phát triển của tỉnh trong thời gian vừa qua.

- Ưu tiên rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy hoạch, nhất là quy hoạch xây dựng, đảm bảo có tính hệ thống, đồng bộ làm cơ sở để lập, thực hiện các dự án đầu tư xây dựng.

- Trong giai đoạn 2016-2020, Tỉnh tập trung huy động mọi nguồn lực để tạo bước đột phá và tạo sự chuyển biến tích cực về đầu tư, trọng tâm là đầu tư công, xây dựng đồng bộ kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội với các mục tiêu cụ thể về hạ tầng: giao thông, cung cấp điện, thủy lợi, đô thị và hạ tầng các xã nông thôn mới, khu công nghiệp, khu kinh tế, thương mại, thông tin, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, y tế, văn hóa, thể thao, du lịch.

- Tỉnh ưu tiên vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ cho những công trình an sinh xã hội, công trình trọng điểm, công trình quan trọng có sức lan tỏa, tạo sự đột phá lớn: các công trình giao thông trọng yếu, giao thông đô thị, giao thông nông thôn, trạm bơm, kiên cố hóa trường lớp học, trường đạt chuẩn quốc gia, bệnh viện, trạm y tế …

- Tập trung đầu tư chỉnh trang đô thị, bộ mặt đô thị tiếp tục được đầu tư khang trang, sạch đẹp; dự kiến đến năm 2020 hoàn thành 100% công tác phát triển đô thị cho 09 đô thị hiện hữu trên địa bàn tỉnh: TP. Tây Ninh là đô thị loại III; Trảng Bàng, Hòa Thành, Gò Dầu là đô thị loại IV; 05 đô thị loại V là các thị trấn thuộc các huyện Tân Biên, Tân Châu, Bến Cầu, Dương Minh Châu và Châu Thành); đồng thời hoàn thành nhiệm vụ đầu tư, công nhận 37 xã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.

- Tỉnh không có các dự án phải cắt giảm, hoãn, dãn tiến độ. Việc thực hiện các dự án nhìn chung đảm bảo các quy định, giảm thiểu sự thất thoát, lãng phí. Đến thời điểm hiện nay chưa có dự án phải dừng thực hiện do yếu tố kỹ thuật hoặc không cân đối được nguồn vốn; các công trình tỉnh quyết định đầu tư chưa phát hiện dự án không có hiệu quả.

- Việc bố trí vốn cho các dự án tuân thủ theo tinh thần Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ, nên hạn chế nợ đọng xây dựng cơ bản phát sinh.

- Công tác thực hiện cải cách hành chính liên quan đến đầu tư cũng được tỉnh quan tâm chỉ đạo: phân cấp quản lý đầu tư, thực hiện theo tiêu chuẩn ISO, rút ngắn thời gian trong thẩm định dự án, thẩm định kế hoạch đấu thầu… tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai dự án và đẩy nhanh tiến độ thực hiện, sớm đưa công trình vào khai thác sử dụng phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

VI. Các khó khăn, vướng mắc và kiến nghị

1. Các khó khăn, vướng mắc

- Khó khăn lớn nhất hiện nay là cân đối nguồn để thực hiện các dự án. Do nguồn lực hạn chế nhưng phải thực hiện nhiều chương trình, nhiệm vụ đề ra: chương trình kết cấu hạ tầng; công trình trọng điểm; chương trình phát triển đô thị; chương trình xây dựng nông thôn mới, chương trình phục vụ an sinh xã hội, trường học, bệnh viên, trạm xá, nhà thiếu nhi, nhà văn hóa… nên gặp rất nhiều khó khăn trong việc cân đối, bố trí vốn để thực hiện các chương trình.

- Việc bố trí nguồn vốn xổ số kiến thiết thời gian qua cho y tế, giáo dục chưa đảm bảo tỷ lệ theo quy định của Trung ương, tỉnh đã tạm mượn nguồn này để bố trí cho các lĩnh vực phúc lợi xã hội quan trọng khác *(giao thông, nông thôn mới,...).*

- Các dự án doanh nghiệp đầu tư theo hình thức PPP chưa có nhà đầu tư quan tâm, nguồn vốn đầu tư chủ yếu dựa vào ngân sách nhà nước, chưa huy động được nhiều từ nguồn lực ngoài nhà nước để thực hiện.

2. Các kiến nghị

- Kiến nghị Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương đầu tư các tuyến đường giao thông quan trọng đi qua tỉnh, tập trung hoàn thành các dự án quan trọng của tỉnh để gắn kết mạng lưới giao thông của tỉnh với mạng lưới giao thông quốc gia (Quốc lộ 14C, đường Hồ Chí Minh, đường cao tốc TP. Hồ Chí Minh – Mộc Bài...). Chú trọng đầu tư các dự án giao thông liên kết các cửa khẩu, các huyện về thành phố Tây Ninh và vùng lân cận nhằm tạo mạng lưới giao thông vận tải đồng bộ, liên hoàn, đảm bảo lưu thông nhanh chóng, thuận tiện và an toàn.

- Tăng mức hỗ trợ nguồn vốn trung ương cho tỉnh Tây Ninh đáp ứng một phần nhu cầu cấp bách của tỉnh về phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, thể hiện trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của tỉnh trình Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

B. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN 05 NĂM 2021-2025 VỐN NSNN

Tổng nhu cầu vốn đầu tư nguồn NSNN giai đoạn 2021-2025 là 26.216,876 tỷ đồng, trong đó:

- Vốn ngân sách tỉnh: 15.435,348 tỷ đồng, bao gồm:

+ Vốn ngân sách cấp tỉnh: 14.500,7 tỷ đồng.

+ Nguồn bội chi NSĐP (vốn vay ODA): 934,648 tỷ đồng.

- Vốn ngân sách trung ương hỗ trợ: 10.781,528 tỷ đồng, gồm:

+ Chương trình mục tiêu: 9.538,528 tỷ đồng, trong đó: vốn trong nước 8.092,317 tỷ đồng và vốn nước ngoài - cấp phát là 1.446,211 tỷ đồng.

+ Chương trình MTQG (vốn đầu tư phát triển): 1.243 tỷ đồng, trong đó: Chương trình MTQG Xây dựng nông thôn mới 1.099 tỷ đồng và Chương trình Giảm nghèo bền vững 144 tỷ đồng.

I. Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách cấp tỉnh (không kể nguồn bội chi NSĐP - vốn vay ODA)

Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 nguồn vốn ngân sách cấp tỉnh là **14.500,7 tỷ đồng,** trong đó: Tỉnh quản lý 65% kế hoạch, tương ứng 9.425,5 tỷ đồng; Hỗ trợ mục tiêu cho huyện, thị xã, thành phố 35% kế hoạch, tương tứng 5.705,2 tỷ đồng.

1. Vốn ngân sách cấp tỉnh - tỉnh quản lý:

Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 nguồn vốn ngân sách tỉnh quản lý là 9.425,50 tỷ đồng, trong đó, thực hiện đầu tư 226 dự án, gồm: chuyển tiếp là 3.395,20 tỷ đồng/36 dự án, chương trình và khởi công mới là 4.920,30 tỷ đồng/190 dự án, bao gồm:

- Dự phòng: 1.450 tỷ đồng (10% kế hoạch vốn).

- Chuẩn bị đầu tư và Thanh toán khối lượng: 290 tỷ đồng (2% kế hoạch vốn).

- Thực hiện đầu tư: 7.685,5 tỷ đồng, được phân bổ chi tiết cho các ngành, lĩnh vực.

1.1. Số dự án và số các dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020 chuyển tiếp sang giai đoạn 2021-2025

Tổng nhu cầu vốn đầu tư nguồn ngân sách cấp tỉnh cho các dự án chuyển tiếp giai đoạn 2016-2020 sang giai đoạn 2021-2025 là 3.395,20 tỷ đồng/36 dự án, cụ thể:

- Lĩnh vực Giao thông: 2.953,2 tỷ đồng/14 dự án.

- Lĩnh vực Nông nghiệp và phát triển nông thôn: 49,28 tỷ đồng/9 dự án.

- Lĩnh vực Y tế: 16 tỷ đồng/01 dự án.

- Lĩnh vực Giáo dục, đào tạo và dạy nghề: 23,5 tỷ đồng/03 dự án.

- Lĩnh vực Văn hóa, thể thao, xã hội: 114,5 tỷ đồng/03 dự án.

- Lĩnh vực An ninh quốc phòng: 107,00 tỷ đồng/03 dự án.

- Lĩnh vực Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội, khác: 131,72 tỷ đồng/03 dự án.

1.2. Dự kiến danh mục dự án mới giai đoạn 2021-2025

Tổng nhu cầu vốn đầu tư nguồn ngân sách cấp tỉnh cho các dự án khởi công mới là 4.920,30 tỷ đồng/190 dự án, cụ thể:

- Lĩnh vực Giao thông: 1.360 tỷ đồng/24 dự án.

- Lĩnh vực Nông nghiệp và phát triển nông thôn: 450,3 tỷ đồng/25 dự án.

- Lĩnh vực Y tế: 560 tỷ đồng/08 dự án.

- Lĩnh vực Giáo dục, đào tạo và dạy nghề: 439,5 tỷ đồng/22 dự án.

- Lĩnh vực Khoa học và Công nghệ: 240 tỷ đồng/12 dự án.

- Lĩnh vực Cấp nước, thoát nước: 203,5 tỷ đồng/18 dự án.

- Lĩnh vực Văn hóa, thể thao, xã hội: 320 tỷ đồng/19 dự án.

- Lĩnh vực An ninh quốc phòng: 400 tỷ đồng/28 dự án.

- Lĩnh vực Khu công nghiệp và Khu kinh tế: 77 tỷ đồng/03 dự án.

- Lĩnh vực Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội, khác: 240 tỷ đồng/31 dự án.

2. Vốn ngân sách cấp tỉnh - Hỗ trợ mục tiêu cho huyện, thị xã, thành phố:

Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 vốn ngân sách cấp tỉnh - Hỗ trợ mục tiêu cho huyện, thị xã, thành phố là 5.075,2 tỷ đồng/03 mục tiêu, bao gồm:

- Xây dựng nông thôn mới (bao gồm cả trường chuẩn quốc gia) là 2.504,2 tỷ đồng, phân bổ như sau:

+ Đầu tư 27 xã điểm nông thôn mới (định mức 65 tỷ đồng/xã): 1.755 tỷ đồng.

+ Xây dựng huyện nông thôn mới (định mức phân bổ như sau: Thành phố Tây Ninh và huyện Hòa Thành hỗ trợ 7,1 tỷ đồng/huyện; 04 huyện Gò Dầu, Trảng Bàng, Dương Minh Châu, Tân Biên hỗ trợ 15 tỷ đồng/huyện): 74,2 tỷ đồng.

+ Xây dựng 32 xã nông thôn mới nâng cao (định mức 15 tỷ đồng/xã): 480 tỷ đồng.

+ Xây dựng 12 xã nông thôn mới kiểu mẫu (định mức 16,25 tỷ đồng/xã): 195 tỷ đồng.

- Phát triển thành phố, thị xã là 1.200 tỷ đồng, phân bổ như sau:

+ Thành phố Tây Ninh: 300 tỷ đồng;

+ Huyện Hòa Thành và Trảng Bàng: 250 tỷ đồng/huyện;

+ Huyện Gò Dầu: 150 tỷ đồng;

+ 05 huyện còn lại: 50 tỷ đồng/huyện.

- Hỗ trợ khác là 1.371 tỷ đồng, phân bổ như sau:

+ Huyện Châu Thành, Dương Minh Châu, Bến Cầu : 157 tỷ đồng/huyện;

+ Thành phố Tây Ninh và 05 huyện còn lại: 150 tỷ đồng/huyện, thành phố;

(Đính kèm văn bản số 221/HĐND-KTNS ngày 17/12/2019 của HĐND tỉnh về việc cho ý kiến về dự kiến danh mục dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025)

II. Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách trung ương hỗ trợ

1. Số dự án và số các dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020 chuyển tiếp sang giai đoạn 2021-2025 - vốn NSTW

Tổng nhu cầu vốn đầu tư nguồn NSTW cho các dự án chuyển tiếp giai đoạn 2016-2020 sang giai đoạn 2021-2025 là 819,7 tỷ đồng (vốn trong nước: 271,017 tỷ đồng và vốn nước ngoài - cấp phát: 548,653 tỷ đồng), cụ thể:

1.1. Nguồn NSTW hỗ trợ mục tiêu - vốn trong nước

Kế hoạch vốn chuyển tiếp sang giai đoạn 2021-2025 là 271,017 tỷ đồng (trong đó, số vốn thu hồi các khoản ứng trước là 13,819 tỷ đồng)/03 chương trình/04 dự án, cụ thể:

(1) Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội các vùng: kế hoạch vốn chuyển tiếp sang giai đoạn 2021-2025 là 72,017 tỷ đồng,trong đó:

+ Dự án Đường giao thông, thủy lợi, trạm cấp nước (thuộc đề án Bố trí, sắp xếp 3 khu dân cư biên giới Bắc Tây Ninh) - thu hồi các khoản ứng trước: kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 đã được cấp thẩm quyền phê duyệt là 19,66 tỷ đồng, đã được giao kế hoạch vốn hàng năm giai đoạn 2016-2020 là 5,841 tỷ đồng, kế hoạch vốn chuyển tiếp sang giai đoạn 2021-2025 là 13,819 tỷ đồng.

+ Đường Trưng Nữ Vương đoạn từ cầu Thái Hòa đến QL22B: kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 đã được cấp thẩm quyền phê duyệt là 95 tỷ đồng, đã được giao kế hoạch vốn hàng năm giai đoạn 2016-2020 là 75,065 tỷ đồng, kế hoạch vốn chuyển tiếp sang giai đoạn 2021-2025 là 19,935 tỷ đồng.

+ Đường và cầu bến Cây Ổi: kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 đã được cấp thẩm quyền phê duyệt là 123,263 tỷ đồng, đã được giao kế hoạch vốn hàng năm giai đoạn 2016-2020 là 85 tỷ đồng, kế hoạch vốn chuyển tiếp sang giai đoạn 2021-2025 là 38,263 tỷ đồng.

(2) Chương trình mục tiêu quốc phòng, an ninh trên địa bàn trọng điểm (01 dự án): kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 đã được cấp thẩm quyền phê duyệt là 99 tỷ đồng, đã được giao kế hoạch vốn hàng năm giai đoạn 2016-2020 là 10 tỷ đồng, kế hoạch vốn chuyển tiếp sang giai đoạn 2021-2025 là 89 tỷ đồng.

(3) Chương trình mục tiêu chống sạt lở đê điều xung yếu (01 dự án): kế hoạch đầu tư công năm 2020 đã được giao là 30 tỷ đồng (từ nguồn dự phòng NSTW năm 2019), nhu cầu vốn chuyển tiếp sang giai đoạn 2021-2025 là 110 tỷ đồng.

1.2. Nguồn NSTW hỗ trợ mục tiêu - vốn nước ngoài

Kế hoạch vốn chuyển tiếp sang giai đoạn 2021-2025 là 585,744 tỷ đồng (vốn cấp phát là 548,653 tỷ đồng và vốn vay lại là 37,091 tỷ đồng)/03 dự án, cụ thể:

(1) Dự án Phát triển các đô thị hành lang sông Mekong mở rộng tại Mộc Bài - Tây Ninh: kế hoạch đầu tư công vốn ODA ngân sách trung ương 949,356 tỷ đồng (tỷ giá 23.223 VNĐ/USD), lũy kế số vốn giải ngân từ khi khởi công dự án đến năm 2020 là 599,838 tỷ đồng (năm 2015 giải ngân 21,371 tỷ đồng; giai đoạn 2016-2020 dự kiến giải ngân 578,467 tỷ đồng, trong đó: vốn cấp phát là 509,467 tỷ đồng, vốn vay lại là 69 tỷ đồng). Vì vậy, kế hoạch vốn ODA phải tiếp tục phân bổ giai đoạn 2021-2025 là 349,518 tỷ đồng (949,356 tỷ đồng -

599,838 tỷ đồng), gồm: vốn cấp phát là 341,395 tỷ đồng và vốn vay lại là 8,124 tỷ đồng.

(2) Dự án Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Tây Ninh: kế hoạch đầu tư công vốn ODA ngân sách trung ương là 106,669 tỷ đồng (Tỷ giá 23.223 VNĐ/USD), lũy kế số vốn giải ngân từ khi khởi công dự án đến năm 2020 là 28,709 tỷ đồng (gồm: vốn cấp phát là 13,198 tỷ đồng và vốn vay lại là 15,511 tỷ đồng). Vì vậy, kế hoạch vốn chưa phân bổ giai đoạn 2016-2020 phải tiếp tục phân bổ giai đoạn 2021-2025 là 77,96 tỷ đồng (106,669 tỷ đồng - 28,709 tỷ đồng), gồm: vốn cấp phát là 61,47 tỷ đồng và vốn vay lại là 16,49 tỷ đồng.

(3) Hệ thống thu gom và xử lý nước thải thành phố Tây Ninh: kế hoạch đầu tư công vốn ODA ngân sách trung ương 247,554 tỷ đồng (Tỷ giá 25.521VNĐ/EURO), lũy kế số vốn giải ngân từ khi khởi công dự án đến năm 2020 dự kiến là 89,288 tỷ đồng (gồm: vốn cấp phát là 27,499 tỷ đồng và vốn vay lại là 61,789 tỷ đồng). Vì vậy, kế hoạch vốn chưa phân bổ giai đoạn 2016-2020 phải tiếp tục phân bổ giai đoạn 2021-2025 là 158,266 tỷ đồng (247,554 tỷ đồng - 89,288 tỷ đồng), gồm: vốn cấp phát là 145,789 tỷ đồng và vốn vay lại là 12,477 tỷ đồng.

(Đính kèm các Biểu số 1, 5, 6, 11, 13)

2. Dự kiến danh mục dự án mới giai đoạn 2021-2025 vốn NSTW

Tổng nhu cầu vốn đầu tư nguồn NSTW cho các dự án mới thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 - nguồn NSTW là 9.064,3 tỷ đồng/26 dự án, chương trình, trong đó:

2.1. Nguồn NSTW hỗ trợ mục tiêu - vốn trong nước

a. Đầu tư theo ngành, lĩnh vực

Nhu cầu vốn đầu tư nguồn NSTW cho các dự án mới thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 - nguồn NSTW theo ngành, lĩnh vực là 7.821,3 tỷ đồng/24 dự án, cụ thể:

- Lĩnh vực Giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp: 81,5 tỷ đồng/01 dự án.

- Lĩnh vực Giao thông: 3.315tỷ đồng/06 dự án.

- Lĩnh vực Nông nghiệp: 990,4 tỷ đồng/04 dự án.

- Lĩnh vực Môi trường: 880 tỷ đồng/03 dự án.

- Lĩnh vực Văn hóa: 144 tỷ đồng/02 dự án.

- Lĩnh vực Công nghệ thông tin: 360 tỷ đồng/01 đề án.

- Lĩnh vực hạ tầng cửa khẩu, hạ tầng khu kinh tế cửa khẩu: 1.620 tỷ đồng/04 dự án.

- Lĩnh vực an ninh quốc phòng: 430 tỷ đồng/03 dự án.

(Đính kèm Phụ lục 3)

b. Đầu tư 02 chương trình mục tiêu quốc gia:

- CTMTQG Xây dựng nông thôn mới: 1.099 tỷ đồng.
- CTMTQG Giảm nghèo bền vững: 144 tỷ đồng.

(Đính kèm Phụ lục 4)

2.2. Nguồn NSTW hỗ trợ mục tiêu - vốn nước ngoài

Kế hoạch vốn ODA để thực hiện 03 dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025 là 1.795,114 tỷ đồng (gồm: cấp phát 897,557 tỷ đồng và vay lại 897,557 tỷ đồng), cụ thể:

(1) Phát triển chuỗi giá trị rau quả ứng dụng công nghệ thông minh với khí hậu tại VN giai đoạn 2021-2026: kế hoạch đầu tư công vốn ODA là 1.163,276 tỷ đồng (gồm: cấp phát 581,638 tỷ đồng và vay lại 581,638 tỷ đồng).

(2) Dự án Nước sạch và Vệ sinh nông thôn giai đoạn 2021 – 2025: kế hoạch đầu tư công vốn ODA là 399,608 tỷ đồng (gồm: cấp phát 199,804 tỷ đồng và vay lại 199,804 tỷ đồng).

(3) Dự án Đầu tư nâng cấp trang thiết bị y tế các Bệnh viện tuyến huyện tỉnh Tây Ninh: kế hoạch đầu tư công vốn ODA là 232,23 tỷ đồng (gồm: cấp phát 116,115 tỷ đồng và vay lại 116,115 tỷ đồng).

(Đính kèm Phụ lục 5)

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch Đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 và nhu cầu kế hoạch vốn NSTW giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh.

Kính báo cáo./.

Nơi nhận:
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- TT: TU, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- LĐVP, KTTC;
- Lưu: VT.VP Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh.

binhht_CVUB_359

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Dương Văn Thắng